

Số: 18 /2021/QĐ-UBND

Kiên Giang, ngày 07 tháng 12 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH

Quy định về an toàn phòng cháy và chữa cháy đối với nhà ở riêng lẻ của hộ gia đình và nhà để ở kết hợp sản xuất, kinh doanh trên địa bàn tỉnh Kiên Giang

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH KIÊN GIANG

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 18 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ Luật Nhà ở ngày 25 tháng 11 năm 2014;

Căn cứ Luật Phòng cháy và chữa cháy ngày 29 tháng 6 năm 2001; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Phòng cháy và chữa cháy ngày 22 tháng 11 năm 2013;

Căn cứ Nghị định số 136/2020/NĐ-CP ngày 24 tháng 11 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Phòng cháy và chữa cháy và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Phòng cháy và chữa cháy;

Theo đề nghị của Giám đốc Công an tỉnh Kiên Giang tại Tờ trình số 175/TTr-CAT-PCCC ngày 12/10/2021.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

1. Phạm vi điều chỉnh

Quyết định này quy định về an toàn phòng cháy và chữa cháy đối với nhà ở riêng lẻ của hộ gia đình và nhà để ở kết hợp sản xuất, kinh doanh trên địa bàn tỉnh Kiên Giang.

2. Đối tượng áp dụng

Cơ quan, tổ chức, hộ gia đình, hộ kinh doanh, cá nhân có liên quan đến công tác phòng cháy và chữa cháy đối với nhà ở riêng lẻ của hộ gia đình và nhà để ở kết hợp sản xuất, kinh doanh trên địa bàn tỉnh Kiên Giang.



Điều 2. Nguyên tắc áp dụng

1. Tuân thủ các quy định về điều kiện kinh doanh đối với từng ngành nghề kinh doanh, sản xuất tại các văn bản quy phạm pháp luật hiện hành, phù hợp quy định của pháp luật về an toàn phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ; tuân thủ quy định về sử dụng công trình đúng công năng được cấp phép, trường hợp thay đổi công năng sử dụng phải đảm bảo quy định pháp luật về phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ.

2. Đảm bảo thực hiện quản lý nhà nước về phòng cháy và chữa cháy theo hướng ổn định, phù hợp với quy hoạch từng ngành, lĩnh vực, phù hợp với quy hoạch xây dựng, phát triển trên địa bàn tỉnh.

3. Tạo điều kiện thuận lợi cho tổ chức, cá nhân ổn định hoạt động sản xuất, kinh doanh lâu dài, hạn chế việc gián đoạn kinh doanh, sản xuất của người dân.

Điều 3. Quy định an toàn phòng cháy và chữa cháy đối với nhà ở riêng lẻ của hộ gia đình

1. Tài sản, vật tư, chất cháy phải được bố trí, sắp xếp gọn gàng, không cản trở lối và đường thoát nạn, bảo đảm việc sơ tán người và tài sản nhanh chóng, an toàn khi xảy ra cháy. Bố trí nơi để chìa khóa, dụng cụ phá dỡ thông thường (búa, rìu, xà beng, kìm cộng lực...) ở nơi dễ thấy, dễ lấy để kịp thời mở cửa khi có sự cố cháy, nổ.

2. Không bố trí, sử dụng các thiết bị có áp lực, dễ nổ (bình xịt diệt côn trùng, bình gas mini ...) gần vị trí sử dụng ngọn lửa trần để đun nấu, thiết bị điện có sinh nhiệt.

3. Việc sử dụng nguồn lửa trong nhà phải bảo đảm các yêu cầu về an toàn phòng cháy và chữa cháy sau đây:

a) Đối với bếp sử dụng bằng khí gas (khí dầu mỏ hóa lỏng - LPG) cần lắp đặt thiết bị phát hiện rò rỉ khí gas tại khu vực sử dụng khí gas, khi phát hiện có mùi đặc trưng của khí gas phải giữ nguyên hiện trạng của hệ thống điện (không bật, tắt các công tắc thiết bị tiêu thụ điện vào thời điểm đó), không dùng ngọn lửa trần (bật lửa, diêm, đèn dầu, hương, nến...), sử dụng hệ thống thông gió tự nhiên (mở cửa sổ, tránh làm phát sinh tia lửa) để thoát khí gas, phải khóa ngay van bình và báo cho cơ quan Công an, đại lý cung cấp gas gần nhất; không sử dụng các bình gas mini đã qua sử dụng, không rõ nguồn gốc, xuất xứ.

b) Đối với bếp điện cần lắp đặt, sử dụng dây dẫn, thiết bị bảo vệ phù hợp với công suất của bếp và có nguồn gốc xuất xứ rõ ràng.

c) Đối với bếp dầu, bếp cồn cần bố trí trên mặt sàn bằng phẳng, không dùng xăng hoặc xăng pha dầu để đun bếp dầu; không rót thêm dầu, cồn vào bếp khi đang đun nấu, tắt bếp sau khi sử dụng.

d) Khi thắp hương (nhang) thờ cúng, đốt vàng mã, khi đun nấu phải có người trông coi.

4. Thường xuyên tổ chức kiểm tra, sửa chữa, thay thế các thiết bị điện hư hỏng, không đảm bảo an toàn. Đường dây dẫn điện và các thiết bị điện hư hỏng phải được sửa chữa khắc phục ngay hoặc ngắt nguồn điện đến đường điện hoặc thiết bị không an toàn. Dây dẫn điện đặt trong nhà phải bảo đảm yêu cầu về an toàn phòng cháy và chữa cháy (đặt trong ống gen, máng cáp, tại vị trí tiếp giáp với thiết bị, vật dụng dễ cháy, nổ phải ngăn cách bằng vật liệu không cháy...). Không sử dụng nhiều thiết bị tiêu thụ điện trong cùng 01 ổ cắm; trước khi ra khỏi nhà hoặc khi đi ngủ phải kiểm tra, tắt nguồn điện tới các thiết bị tiêu thụ điện không sử dụng.

5. Khi hàn cắt trong sửa chữa, cải tạo nhà ở phải sử dụng thợ hàn đã được cấp chứng chỉ về hàn cắt và giấy chứng nhận huấn luyện nghiệp vụ về phòng cháy và chữa cháy; quá trình thi công phải đảm bảo giải pháp ngăn cháy, có biện pháp che chắn không để vẩy hàn tiếp xúc với các chất dễ cháy, chuẩn bị dụng cụ, phương tiện chữa cháy và phải có người giám sát.

6. Mỗi nhà ở hộ gia đình cần trang bị ít nhất 01 bình chữa cháy phù hợp với quy mô, điều kiện gia đình. Bình chữa cháy phải được bố trí ở nơi dễ thấy, dễ lấy và thuận tiện cho việc sử dụng để kịp thời xử lý sự cố cháy, nổ xảy ra.

7. Ngoài các biện pháp an toàn phòng cháy và chữa cháy tại khoản 1 đến khoản 6 Điều này, khuyến khích chủ hộ gia đình, cá nhân sử dụng nhà ở riêng lẻ thực hiện các nội dung quy định tại Điều 4 Quyết định này nhằm tăng cường công tác an toàn phòng cháy và chữa cháy cho nhà ở riêng lẻ của hộ gia đình.

Điều 4. Quy định an toàn phòng cháy và chữa cháy đối với nhà ở ở kết hợp sản xuất, kinh doanh

Nhà ở ở kết hợp sản xuất, kinh doanh là nhà ở riêng lẻ có sẵn (đã hoàn thành việc đầu tư xây dựng và đưa vào sử dụng), ngoài chức năng ở còn sử dụng một phần để làm nơi sản xuất, kinh doanh (cửa hàng buôn bán, dịch vụ văn phòng, nhà trọ, khách sạn, cơ sở sản xuất nhỏ và các dịch vụ khác) hoặc công trình phụ trợ phục vụ kinh doanh, sản xuất (kho tàng, thu mua phế liệu...).

1. Quy định về đường, lối thoát nạn

a) Chiều rộng thông thủy của lối ra thoát nạn tối thiểu 0,8 m, chiều cao thông thủy tối thiểu 1,9 m.

b) Đối với nhà chỉ có 01 lối ra thoát nạn, phải bố trí lối thoát nạn thứ 2 bằng cầu thang ngoài nhà hoặc thang nối giữa các tầng nhà hoặc lối ra khẩn cấp như: lối thoát qua ban công, lôgia, lối lên sân thượng hoặc lên mái để có khả năng thoát nạn sang các nhà liền kề hoặc khu vực an toàn.

c) Nhà có tầng sân thượng phải bố trí thông thoáng, có lối lên từ tầng dưới qua các thang cố định; tại vị trí cửa lên tầng mái nếu có bố trí khóa cửa thì phải thiết kế để có thể dễ dàng thao tác mở cửa từ bên trong.

d) Không xây bít ô thông tầng để không ảnh hưởng đến thoát khí tự nhiên. Đối với nhà không có các ô thông tầng hoặc đã lắp kính cần thiết kế, lắp

đặt các lỗ cửa thoát khói tự nhiên trong nhà thông qua mái nhà hoặc thoát khói trực tiếp ra không gian bên ngoài tại các tầng.

đ) Cửa chính của nhà thoát nạn ra ngoài phải sử dụng cửa có bản lề. Nhà có thiết kế ban công, lôgia phải đảm bảo thông thoáng, không được che chắn ban công, lôgia tạo thành phòng, không lắp đặt lồng sắt, lưới sắt gây cản trở việc thoát nạn và cứu người khi xảy ra cháy, nổ.

Trường hợp chủ cơ sở, chủ hộ kinh doanh trang bị cửa cuốn, cửa trượt... phải cam kết chịu trách nhiệm về phòng cháy và chữa cháy, đồng thời cửa cuốn, cửa trượt... phải duy trì chế độ thường mở của các cửa này trong thời gian có người làm việc, cần sử dụng loại cửa có cơ cấu tự thu, mở nhanh, cửa mở bằng mô tơ điện phải có bộ lưu điện và mở nhanh bằng cơ khi mất điện hoặc mô tơ bị hỏng.

e) Các gian phòng tồn chứa hàng hóa, vật liệu dễ cháy hoặc sử dụng nguồn lửa, nguồn nhiệt phải được ngăn cách với lối ra thoát nạn tại các tầng bằng vật liệu không cháy hoặc khó cháy. Trong nhà ở nhiều tầng có sử dụng chung cầu thang bộ để thoát nạn thì gian phòng sản xuất, kinh doanh hàng hóa cháy được tại từng tầng nhà phải được ngăn cháy lan, ngăn khói với cầu thang bộ bằng kết cấu ngăn cháy, cửa ngăn cháy.

2. Quy định an toàn trong lắp đặt, sử dụng điện

a) Công tác thiết kế, xây dựng mới hoặc cải tạo và sửa chữa hệ thống điện trong nhà ở phải tuân thủ quy định QCVN 12:2014/BXD Quy chuẩn kỹ thuật Quốc gia về hệ thống điện của nhà ở và nhà công cộng.

b) Hệ thống điện phải được lắp đặt riêng biệt cho khu vực sản xuất, kinh doanh và khu vực để ở của nhà. Phải bảo đảm đủ công suất tiêu thụ của các thiết bị điện, có thiết bị bảo vệ, đóng ngắt chung cho hệ thống, từng tầng, nhánh và thiết bị tiêu thụ điện có công suất tiêu thụ lớn. Khi lắp đặt thêm thiết bị, máy móc cần tính toán công suất của hệ thống điện để tránh quá tải và không cầu mắc dây dẫn điện cấp cho thiết bị trên; vị trí lắp đặt, bố trí phải bảo đảm yêu cầu về an toàn phòng cháy và chữa cháy.

c) Khi bên trong nhà có bảo quản, kinh doanh, sản xuất hàng hóa dễ cháy phải sử dụng loại dụng cụ điện, thiết bị điện là loại an toàn cháy, nổ; thiết bị tiêu thụ điện lắp đặt trong kho phải được khống chế chung bằng thiết bị đóng ngắt tự động và đặt bên ngoài kho.

d) Dây dẫn điện đặt trong nhà phải bảo đảm yêu cầu về an toàn phòng cháy và chữa cháy (đặt trong ống gen, máng cáp, tại vị trí tiếp giáp với thiết bị, vật dụng dễ cháy, nổ phải ngăn cách bằng vật liệu không cháy). Không sử dụng nhiều thiết bị tiêu thụ điện trong cùng 01 ổ cắm. Không dùng vật liệu dễ cháy như giấy, vải, nilon... để bao che bóng điện; không đặt các chất dễ cháy sát các thiết bị, dụng cụ tiêu thụ điện như: bóng đèn, bàn ủi, bếp điện, ổ cắm điện, bảng điện...; không cắm dây dẫn điện trực tiếp vào ổ cắm; khi nối dây điện phải nối so le và quấn băng keo cách điện, không để hở các mối nối dây điện, không dùng nilon để bọc các mối nối.

đ) Thường xuyên tổ chức kiểm tra, sửa chữa, thay thế các thiết bị điện hư hỏng, không đảm bảo an toàn. Đường dây dẫn điện và các thiết bị điện hư hỏng phải được sửa chữa khắc phục ngay hoặc ngắt nguồn điện đến đường điện hoặc thiết bị không an toàn.

3. Quy định an toàn trong quản lý, sử dụng nguồn lửa, nguồn nhiệt

a) Không bố trí nơi đun nấu, thờ cúng trong khu vực sản xuất, kinh doanh, bảo quản vật tư, hàng hóa cháy được. Trường hợp trong nhà có sử dụng thiết bị tiêu thụ LPG (bếp gas): Tất cả các thiết bị điện trong nhà phải lắp đặt cách chai LPG tối thiểu 1,5m; lắp đặt thiết bị cảnh báo rò rỉ gas tại khu vực đặt bình gas, bếp gas.

b) Khi kinh doanh, sản xuất có sử dụng nguồn lửa, nguồn nhiệt, thiết bị sinh lửa, sinh nhiệt phải bố trí cách các vật liệu dễ cháy, các phương tiện, dụng cụ có xăng dầu, chất lỏng dễ cháy (ô tô, xe máy...); khi kinh doanh, sản xuất cần dự trữ xăng, dầu và các chất lỏng cháy thì phải bảo quản tại nơi thông thoáng, tránh xa nguồn lửa, nguồn nhiệt, tránh ánh nắng trực tiếp và không để trên lối ra thoát nạn của nhà.

4. Quy định an toàn trong sắp xếp hàng hóa

a) Sắp xếp, bảo quản hàng hóa theo từng loại, có cùng tính chất, cùng đặc điểm, hàng hóa sắp xếp phải để trên bục kệ, giá vững chắc, gọn gàng, ngăn nắp, không cản trở lối đi, lối thoát nạn của gian phòng, ngôi nhà. Không tập kết, bố trí vật tư hàng hóa trên các hành lang, cầu thang gây cản trở đường thoát nạn và có thể làm ảnh hưởng đến việc triển khai lực lượng, phương tiện, thiết bị chữa cháy, cứu nạn, cứu hộ đến từng nhà.

b) Hàng hóa dễ cháy phải bố trí cách các thiết bị điện có khả năng sinh nhiệt như bóng đèn, ổ cắm, cầu dao..., khu vực phát sinh nguồn lửa, nguồn nhiệt ít nhất 0,5m.

c) Hàng hóa dễ cháy hoặc dễ bắt cháy cần bố trí trong các khu vực, gian phòng riêng, không để lẫn với các hàng hóa khác và đảm bảo yêu cầu ngăn cháy lan, không bố trí dưới gầm cầu thang bộ.

5. Việc lắp đặt biển quảng cáo bên ngoài nhà phải thực hiện theo đúng quy định pháp luật về quảng cáo, tuân thủ QCVN 17:2018/BXD Quy chuẩn kỹ thuật Quốc gia về xây dựng và lắp đặt phương tiện quảng cáo ngoài trời.

6. Quy định trang bị phương tiện phòng cháy và chữa cháy

a) Đối với khu vực kinh doanh, sản xuất phải trang bị số lượng bình chữa cháy đảm bảo diện tích bảo vệ theo quy định của mục 5 Tiêu chuẩn Quốc gia TCVN 3890:2009 Phương tiện phòng cháy và chữa cháy cho nhà và công trình - Trang bị, bố trí, kiểm tra, bảo dưỡng.

b) Trang bị, lắp đặt thiết bị báo cháy cục bộ, phương tiện cứu nạn, cứu hộ (mặt nạ lọc độc, dây tự cứu, thang dây, dụng cụ phá dỡ thông thường, chăn chiên, dụng cụ chứa nước vừa phục vụ sinh hoạt, vừa phục vụ chữa cháy,...) phù hợp với quy mô, tính chất, đặc điểm, mục đích sử dụng.



c) Các phương tiện phòng cháy và chữa cháy phải được dán tem kiểm định và được kiểm tra, bảo dưỡng định kỳ theo quy định.

Điều 5. Trách nhiệm của Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện, cấp xã

1. Ủy ban nhân dân cấp huyện, cấp xã có trách nhiệm thực hiện quy định tại khoản 1 và khoản 2 Điều 52 Nghị định số 136/2020/NĐ-CP ngày 24 tháng 11 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Phòng cháy và chữa cháy và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Phòng cháy và chữa cháy.

2. Định kỳ trước ngày 01/10 hằng năm Ủy ban nhân dân cấp xã báo cáo kết quả thực hiện công tác phòng cháy và chữa cháy gửi Ủy ban nhân dân cấp huyện.

3. Định kỳ trước ngày 10/10 hằng năm Ủy ban nhân dân cấp huyện báo cáo kết quả thực hiện công tác phòng cháy và chữa cháy về Công an tỉnh Kiên Giang (qua Phòng Cảnh sát phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ).

Điều 6. Trách nhiệm của hộ gia đình, hộ kinh doanh, cá nhân

1. Chủ động tìm hiểu các quy định pháp luật, kiến thức, kỹ năng cơ bản về phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ; chủ động liên hệ, phối hợp với Cảnh sát phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ để được hướng dẫn và tổ chức thực hiện các điều kiện về an toàn phòng cháy và chữa cháy theo quy định của pháp luật; tích cực tham gia các buổi tuyên truyền, huấn luyện về phòng cháy và chữa cháy do cơ quan Công an, địa phương tổ chức; tham gia phong trào toàn dân phòng cháy và chữa cháy tại địa phương.

2. Thường xuyên tự kiểm tra để kịp thời phát hiện và khắc phục ngay những nguyên nhân, nguy cơ gây cháy, nổ trong phạm vi quản lý của mình; tự giả định tình huống, cách xử lý khi có sự cố về cháy, nổ xảy ra và phổ biến cho thành viên trong gia đình, người làm việc trong nhà để chủ động xử lý khi có tình huống xảy ra; tự trang bị các phương tiện phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ tại chỗ, thực hiện tốt công tác kiểm tra bảo quản, bảo dưỡng đảm bảo các phương tiện này luôn hoạt động tốt, phải sử dụng thành thạo các trang thiết bị phương tiện phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ đã trang bị.

3. Phổ biến, đôn đốc, nhắc nhở thành viên trong gia đình, người lao động và mọi người xung quanh thực hiện các quy định của pháp luật về phòng cháy và chữa cháy.

4. Thực hiện các điều kiện an toàn về phòng cháy và chữa cháy theo quy định tại Điều 7 Nghị định số 136/2020/NĐ-CP ngày 24 tháng 11 năm 2020 quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Phòng cháy và chữa cháy và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Phòng cháy và chữa cháy.

5. Bảo đảm an toàn về phòng cháy và chữa cháy trong quá trình sử dụng nguồn lửa, nguồn nhiệt, thiết bị, dụng cụ sinh lửa, sinh nhiệt và trong bảo quản, sử dụng chất cháy tại nhà ở riêng lẻ của hộ gia đình, nhà để ở kết hợp sản xuất, kinh doanh; phát hiện và ngăn chặn nguy cơ trực tiếp phát sinh cháy, hành vi vi phạm quy định về an toàn phòng cháy và chữa cháy.

6. Trong thời hạn 12 tháng, kể từ ngày Quyết định này có hiệu lực thi hành, các nhà ở có sẵn đã chuyển đổi công năng vừa ở, vừa sản xuất, kinh doanh phải thực hiện bảo đảm an toàn phòng cháy và chữa cháy theo các yêu cầu tại Điều 4 Quyết định này.

Điều 7. Tổ chức thực hiện

Giao Giám đốc Công an tỉnh chủ trì, phối hợp với Giám đốc (Thủ trưởng) các Sở, ban, ngành cấp tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố tổ chức triển khai và kiểm tra việc thực hiện Quyết định này.

Điều 8. Điều khoản thi hành

Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc (Thủ trưởng) các Sở, ban, ngành cấp tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường, thị trấn và các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Quyết định này có hiệu lực từ ngày 18 tháng 12 năm 2021. *Thân*

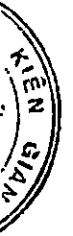
Nơi nhận:

- Văn phòng chính phủ;
- Website Chính phủ;
- Cục Kiểm tra văn bản QPPL - Bộ Tư pháp;
- Cục Cảnh sát PCCC và CNCH - Bộ Công an;
- Vụ Pháp chế - Bộ Công an;
- TT. Tỉnh ủy; TT. HĐND tỉnh;
- Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh;
- Đoàn ĐBQH tỉnh KG;
- Thành viên UBND tỉnh;
- Công báo tỉnh;
- Như Điều 8;
- LĐVP, CVNC;
- Lưu: VT, CAT, cvquoc. (238)

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Thân



Lâm Minh Thành